

Bản án số: 410/2020/HS-PT

Ngày 25 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Hoàng Anh

2. Ông Trương Công Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 292/2020/TLPT-HS ngày 01/7/2020 đối với bị cáo Phạm Ngọc A và Trần Đức B do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 51/2020/HS-ST ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố H.

Các bị cáo kháng cáo:

Trần Đức B, sinh năm 1993 tại Thành phố H; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 269 T, Phường 8, Quận X, Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Th; con bà: Nguyễn Thị Ngọc A; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2019 (có mặt tại phiên tòa). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2019 (có mặt tại phiên tòa).

Phạm Ngọc A, sinh năm 1993 tại Thành phố H; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 43 N, phường Ng, Quận 1, Thành phố Hh; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Ngọc H; con bà: Vương Thị Thúy Hà; Có vợ tên Võ Thị Ngọc Th, có 01 người con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2019 (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa: Ông Nguyễn Trung H, Văn phòng Luật sư Chân Thiện Mỹ, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc A (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 30/10/2019, Trần Đức B đang chơi game ở Quận 1 thì nhận được tin nhắn của Ph (không rõ lai lịch) nói B đi giao ma túy cho Phát số lượng là 10 (mười) viên ma túy tổng hợp và nửa hộp năm ma túy khay tại khách sạn Bonita Quận 5, B đồng ý. Khoảng 20 giờ, Đức B đặt xe grab chở đến trước cửa hàng Thế giới di động số 558 Trần Hưng Đ , Phường 2, Quận X gần khách sạn Bonita để chờ lấy ma túy giao cho khách. Khoảng 20 giờ 55 phút, Phạm Ngọc A đến địa chỉ trên để giao ma túy cho Đức B số lượng là 10 (mười) viên ma túy tổng hợp và nửa hộp năm ma túy khay. Sau đó, Đức B đi bộ đến khách sạn Bonita để giao ma túy cho khách nhưng khi đến trước số 566 Trần Hưng Đ , Phường 2, Quận X thì bị tổ trình sát Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận X phát hiện và bắt giữ. Tổ trình sát đã đưa Đức B cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường 2, Quận X để làm việc.

Tại trụ sở Công an Phường 2, Quận X tiếp tục kiểm tra thì phát hiện bên trong bóp da màu đen để phía trước túi quần bên phải của Đức B có 05 (năm) bịch nylon chứa ma túy khay và 01 (một) bịch nylon chứa 04 (bốn) viên ma túy tổng hợp màu xanh. Trần Đức B khai số ma túy bị thu giữ gồm: 01 (một) bịch nylon có chứa 10 (mười) viên nén màu hồng và 01 (một) bịch nylon có chứa tinh thể không màu là ma túy do Phạm Ngọc A (lính của Ph) đưa cho Đức B để giao cho khách vào 20 giờ 55 phút ngày 30/10/2019; còn 05 (năm) bịch nylon chứa tinh thể không màu và 01 (một) bịch nylon chứa 04 (bốn) viên nén màu xanh là Đức B nhận từ một nam thanh niên (không biết lai lịch) mà Ph nói giao cho Đức B vào khoảng 18 giờ ngày 27/10/2019 tại Quận 3 (không nhớ địa chỉ) nhằm bán lại cho khách, Đức B đã cất vào bóp da trong túi quần. Công an Phường 2, Quận X tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với Trần Đức B.

Điều tra mở rộng, vào lúc 22 giờ 45 phút ngày 30/10/2019, tổ trình sát Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận X kiểm tra Phạm Ngọc A đang điều khiển xe mô tô biển số 59T2-14421 tại trước số 562 Trần Hưng Đ , Phường 2, Quận X. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong giày chân phải của Ngọc A có 01 (một) bịch nylon chứa 02 (hai) viên nén màu hồng. Tổ trình sát đưa Ngọc A cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường 2, Quận X để làm việc. Tại trụ sở Công an Phường 2, Quận X, tiếp tục kiểm tra xe mô tô của A thì phát hiện trong hộp xe phía trước bên trái có 01 (một) gói nylon chứa 10 (mười) viên nén màu hồng. Ngọc A khai nhận đó là ma túy. Phạm Ngọc A khai vào tối ngày 30/10/2019, A đang ở nhà tại huyện Nhà Bè thì H (không rõ lai lịch) gọi điện thoại nói A đi giao ma túy cho H và sẽ trả công 300.000 đồng, A đồng ý. Sau đó, A điều khiển xe mô tô biển số 59T2-14421 đến Chợ Rạch Ông, Quận 8, H đưa A một gói ma túy bên trong có 10 (mười) viên nén màu hồng, A cất gói ma túy vào túi quần sau bên phải của A. H đưa cho A số điện thoại của người mua ma túy và 300.000 đồng tiền công. A gọi điện cho người mua ma túy và hẹn giao ma túy tại ngã tư Trần Hưng Đ – Trần Bình Tr , Phường 2, Quận X. A điều

khuyến xe đến nơi đã hẹn và gặp một người đàn ông để giao ma túy. Sau khi giao ma túy, A đi ăn ở Quận 4. Một lúc sau, H lại gọi điện thoại nói A đi giao ma túy lần thứ hai cho người đàn ông nói trên, A đồng ý và chạy đến cầu Rạch Ông, Quận 8 gặp H lấy 01 (một) bịch nylon có chứa ma túy. Ngọc A bỏ gói ma túy trên vào hộc xe phía trước bên trái, H đưa A 300.000 đồng tiền công, A có xin H thêm 02 (hai) viên thuốc lắc, H đồng ý và đưa 02 (hai) viên thuốc lắc màu hồng cho A, Acát vào trong giày phía chân phải của A và điều khiển xe mô tô đi giao ma túy. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, Ngọc A điều khiển xe mô tô đến trước nhà số 562 Trần Hưng Đ , Phường 2, Quận X để giao ma túy thì bị bắt giữ. Công an Phường 2, Quận X tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với Phạm Ngọc A.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X đã cho Trần Đức B và Phạm Ngọc A đối chất, kết quả: Phạm Ngọc A và Trần Đức B cùng xác nhận vào khoảng 20 giờ 55 phút ngày 30/10/2019, tại trước số 558 Trần Hưng Đ , Phường 2, Quận X, chính Phạm Ngọc A là người đã giao cho Trần Đức B 01 (một) bịch nylon có chứa 10 (mười) viên nén màu hồng để Trần Đức B giao số ma túy nói trên cho khách mua; còn đối với 01 (một) bịch nylon có chứa tinh thể không màu thu giữ của Trần Đức B thì Đức B khai cùng là do Phạm Ngọc A giao cho Đức B nhưng Ngọc A không thừa nhận mình đã giao số ma túy này. Trần Đức B và Phạm Ngọc A đều xác nhận vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 30/10/2019, Phạm Ngọc A đến trước nhà số 562 Trần Hưng Đ , Phường 2, Quận X tiếp tục giao cho Trần Đức B thêm 01 (một) bịch nylon có chứa 10 (mười) viên nén màu hồng nhưng chưa giao được thì bị bắt quả tang.

Tiến hành cho nhận dạng Phạm Ngọc A đã nhận dạng Trần Đức B là người đàn ông nhận ma túy của Phạm Ngọc A vào tối ngày 30/10/2019 tại trước số 558 Trần Hưng Đ , Phường 2, Quận X. Đồng thời, Trần Đức B nhận dạng Phạm Ngọc A là người đã giao ma túy cho mình vào tối ngày 30/10/2019 tại trước số 558 Trần Hưng Đ , Phường 2, Quận X.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X, Trần Đức B và Phạm Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán phép chất ma túy như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

02 (hai) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Đức B và hình dấu Công an Phường 2, Quận X: Gói 1: 10 (mười) viên nén màu hồng trong gói nylon (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,8504g (ba phẩy tám năm không bốn gam), loại MDMA; 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,0719g (hai phẩy không bảy một chín gam), loại Ketamine; Gói 2: 05 (năm) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m3) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,1824g (bảy phẩy một tám hai bốn gam), loại Ketamine; 01 (một) gói nylon chứa 04 viên nén màu xanh (ký hiệu mẫu m4) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4388g (một phẩy bốn ba tám tám gam), loại MDMA (Số ma túy còn lại sau giám định

được gói niêm phong số 2031/2019/Q5, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Bùi Công Danh và cán bộ Trần Thanh Trí);

02 (hai) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Ngọc A và hình dấu Công an Phường 2, Quận X: Gói 1: 01 (một) gói nylon chứa 02 viên nén màu hồng (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7493g (không phẩy bảy bốn chín ba gam), loại MDMA; Gói 2: 01 (một) gói nylon chứa 10 viên nén màu hồng (ký hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,8722g (ba phẩy tám bảy hai hai gam), loại MDMA (Số ma túy còn lại sau giám định được gói niêm phong số 2031/2019/Q5, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Bùi Công Danh và cán bộ Trần Thanh Trí);

01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có sim thuê bao số 0909621141; 01 (một) bóp da màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, có số Imei: 354496097108668, có sim thuê bao số 0909103435; 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi màu xám (không có sim), có số Imei: 868989037321887; số tiền 600.000 (sáu trăm nghìn đồng); 01 (một) xe mô tô hiệu Vario màu đen biển số 59T2-14421, số khung: MH1KF1127JK447406, số máy: KF11E2442573.

Tại bản Kết luận giám định số 2031/KLGD-H ngày 07/11/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận như sau: 02 (hai) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Đức B và hình dấu Công an Phường 2, Quận X: Gói 1: 10 (mười) viên nén màu hồng trong gói nylon (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,8504g (ba phẩy tám năm không bốn gam), loại MDMA; 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,0719g (hai phẩy không bảy một chín gam), loại Ketamine; Gói 2: 05 (năm) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m3) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,1824g (bảy phẩy một tám hai bốn gam), loại Ketamine; 01 (một) gói nylon chứa 04 viên nén màu xanh (ký hiệu mẫu m4) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4388g (một phẩy bốn ba tám tám gam), loại MDMA.

Tại bản Kết luận giám định số 2032/KLGD-H ngày 07/11/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận như sau: 02 (hai) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Ngọc A và hình dấu Công an Phường 2, Quận X: Gói 1: 01 (một) gói nylon chứa 02 viên nén màu hồng (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7493g (không phẩy bảy bốn chín ba gam), loại MDMA; Gói 2: 01 (một) gói nylon chứa 10 viên nén màu hồng (ký hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,8722g (ba phẩy tám bảy hai hai gam), loại MDMA (Số ma túy còn lại sau giám định được gói niêm phong số 2031/2019/Q5, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Bùi Công Danh và cán bộ Trần Thanh Trí).

Tại Bản án sơ thẩm số 51/2020/HS-ST ngày 21/05/2020, Tòa án nhân dân Quận X đã quyết định: Căn cứ điểm b, p Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Trần Đức B 08 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và buộc nộp

phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước; Căn cứ điểm b, i Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Phạm Ngọc A 08 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và buộc bị cáo Phạm Ngọc A nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước. Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và thời hạn kháng cáo.

Ngày 26/05/2020 bị cáo Phạm Ngọc A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 03/06/2020, bị cáo Trần Đức B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Ngọc A và Trần Đức B khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Phạm Ngọc A cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ gia đình có công với cách mạng, bà nội của bị cáo là bà Đắc Thị Nụ - là mẹ Việt Nam anh hùng; bà ngoại của bị cáo là bà Nguyễn Thị Ty được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Nhất, con bị cáo còn nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nhận định án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của các bị cáo là không có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Trần Đức B cho rằng bị cáo chỉ mua bán ma túy với Phạm Ngọc A một lần chứ không phải nhiều lần như bản án sơ thẩm nhận định. Bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm thứ yếu, chỉ đi giao nhận lấy tiền công, lần bắt quả tang chưa phát tán ma túy ra ngoài nên chưa gây hậu quả nên đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Trong phần đối đáp, đại diện Viện kiểm sát phát biểu, ngoài lần mua bán ma túy với Phạm Ngọc A, trước đó bị cáo còn nhiều lần đi giao ma túy giúp đối tượng tên Ph nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo thêm tình tiết phạm tội hai lần trở lên là hoàn toàn có căn cứ.

Các bị cáo không tranh luận bổ sung.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội cụ thể:

Vào các ngày 27/10/2019 và ngày 30/10/2019, bị cáo Trần Đức B đã có hành vi giúp cho tên Ph (không rõ lai lịch) thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 5,2892g loại MDMA và 9,2543g loại Ketamine nhằm mục đích được hưởng lợi,

Vào ngày 30/10/2019 bị cáo Phạm Ngọc A đã hai lần có hành vi giúp cho tên H (không rõ lai lịch) thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 8,4719g loại MDMA nhằm mục đích được hưởng lợi (Kết luận giám định số 2032/KLGD-H ngày 07/11/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H)

Với hành vi mua bán ma túy 2 lần như trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Trần Đức B và Phạm Ngọc A về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Trần Đức B và Phạm Ngọc A, Tòa nhận thấy về hình phạt, án sơ thẩm đã cân nhắc mức hình phạt cho các bị cáo là thỏa đáng. Tuy nhiên, đối với bị cáo Phạm Ngọc A thì cần phải cân nhắc lại, bởi lẽ gia đình bị cáo có cung cấp một số tài liệu thể hiện bà nội của bị cáo là bà Đắc Thị Nụ - là mẹ Việt Nam anh hùng; bà ngoại của bị cáo là bà Nguyễn Thị Ty được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Nhất - đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc Huy, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt bị cáo phải chịu.

[4] Về án phí đối với bị cáo: bị cáo Trần Đức B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Phạm Ngọc A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đức B;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc A; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 51/2020/HS-ST ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố H

Căn cứ điểm b, p Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Đức B 08 (tám) năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 10 năm 2019.

Buộc bị cáo Trần Đức B nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm b, i Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc A 07 (bảy) năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 10 năm 2019.

Buộc bị cáo Phạm Ngọc A nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Về án phí đối bị cáo Trần Đức B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Phạm Ngọc A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND cấp cao tại Tp. HCM; (1)
- VKSND Quận 5; (1)
- P. PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (4)
- Chi Cục THA Quận 5 ; (1)
- TAND Quận 5 (2)
- Công an Quận 5 ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (25). (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hà